**TOÁN TUẦN 5**

**T23. Bài 11: SO SÁNH SỐ THẬP PHÂN (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận biết được cách so sánh và so sánh được các số thập phân.

- HS vận dụng được việc nhận biết được việc so sánh số thập phân để giải quyết một số tình huống thực tế.

2. Năng lực:

- Chủ động tích cực tìm hiểu cách so sánh và so sánh được các số thập phân.

- Biết vận dụng được cách so sánh và so sánh được các số thập phân để giải quyết một số tình huống thực tế.

3. Phẩm chất.

- Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.

- Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Bài giảng điện tử

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (2-3’)** |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.Chuyển phân số thập phân thành số thập phân rồi đọc số thập phân đó.+ Câu 1: 3,5km = ……m+ Câu 2: 2,75km = ……m+ Câu 3: 2,29km = …….m- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới- GV ghi bảng | - HS tham gia trò chơi- 3500m- 2750m- 2290m- HS lắng nghe.- HS ghi vở |
| **2. Khám phá (11-13’)** |
| **-** GV giới thiệu tình huống qua tranh, mời HS quan sát và nêu tình huống:https://kenhgiaovien.com/sites/default/files/ck5/2024-06/18/image_557b5dadd30.pnghttps://kenhgiaovien.com/sites/default/files/ck5/2024-06/18/image_4222e37f6c0.png- GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh ba cây cầu, cho biết những gì thấy được.+ Bạn nữ nói gì?+ Rô – bốt nói gì? GV chốt, giới thiệu bài: Vậy, để so sánh hai số thập phân, ta làm như thế nào? Bài học hôm nay, Chúng ta sẽ tìm hiểu cách so sánh các số thập phân “**Bài 11: So sánh các số thập phân**”.- GV cho HS nêu cách so sánh.- GV hướng dẫn cho HS nắm cách so sánh. | - HS quan sát tranh và cùng nhau nêu tình huống:+ Cầu Long Biên (Hà Nội) dài 2,29 km.Cầu An Đông (Ninh Thuận) dài: 3,5 km.Cầu Cần Thơ (Tây Nam Bộ) dài: 2,75 km.+ Bạn nữ nói “Làm thế nào để biết trong ba cây cầu đó, cây cầu nào dài nhất?”+ Rô – bốt nói: “Ta cần so sánh các số thập phân là số đo chiều dài của các cây cầu”- HS nghe.+ Đổi độ dài cây cầu về đơn vị m rồi so sánh như số tự nhiên.- HS lắng nghe. |
| - GV cho HS nêu lại cách so sánh hai số thập phân.- GV nhận xét, chốt quy tắc:*Muốn so sánh hai số thập phân, ta có thể làm như sau:**+ Nếu phần nguyên của hai số đó khác nhau thì số thập phân nào có phần nguyên lớn hơn thì số đó lớn hơn.**+ Nếu phần nguyên của hai số đó bằng nhau thì so sánh phần thập phân, lần lượt từ hàng phần mười, hàng phần trăm, hàng phần nghìn,.... đến một hàng nào đó, số thập phân có chữ số ở hàng tương ứng lớn hơn thì số đó lớn hơn.**+ Nếu phần nguyên và phần thập phân của hai số thập phân bằng nhau thì hai số đó bằng nhau.* | - HS nêu- 2-3 HS nhắc lại quy tắc |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành (15-17’)** |
| **Bài 1/ B (4-5’)**- Bài yêu cầu gì?- GV YC HS làm việc cá nhân.- GV nhận xét tuyên dương (sửa sai)=> chốt: Em hãy nêu cách so sánh hai số thập phân? | - So sánh hai số thập phân- HS làm việc cá nhân vào BC- HS đọc bài làm và giải thích- Nhận xét |
| **Bài 2**/**V (6-7’)**- Nêu yêu cầu của bài?- GV YC HS làm bài tập cá nhân vào vở.- Soi vở- nhận xét=> Chốt: Muốn sắp xếp được các số thập phân theo đúng thứ tự yêu cầu em làm thế nào? | - Sắp xếp các số 3,604; 2,875, 2,857; 3,106 theo thứ tự từ bé đến lớn.- HS làm bài tập cá nhân vào vở.Theo thứ tự từ bé đến lớn là:2,857; 2,875; 3,106; 3,604- HS đọc bài làm và giải thích cách sắp xếp. |
| **Bài 4/ M (4-5’)** *Chọn câu trả lời đúng.*- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.- GV cho HS suy nghĩ. Thảo luận nhóm đôi- GV gọi đại diện HS trả lời, nêu cách làm.- GV gọi HS nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu.- Lớp làm việc cá nhân- Thảo luận nhóm đôi- HS trả lời và giải thích cách chọn.Hình 3:Ta có 2, 75 kg > 2,57 kg nhưng đĩa cân ở bên phải thấp hơn đĩa cân bên trái.Vậy chiếc cân ở hình 3 sai.Chọn đáp án C |
| **4. Củng cố (2-3’):**- Qua tiết học em cảm thấy thế nào?- GV nhận xét tiết học. | - HS nêu. |

**\*Điều chỉnh sau bài dạy:**